

Số: ~~1123~~/TCT-CS
V/v Áp dụng Thông tư số
71/2010/TT-BTC ngày 7/5/2010

Hà Nội, ngày 14 tháng 10 năm 2010

Kính gửi: Hiệp hội các nhà sản xuất ô tô Việt Nam
(Đ/c: tầng 8, toà nhà Viglacera, Mễ Trì, Từ Liêm, Hà Nội)

Tổng cục Thuế nhận được công văn số VAMA – 1310 ngày 12/7/2010 của Hiệp hội các nhà sản xuất ô tô Việt Nam đề nghị làm rõ một số vấn đề trong Thông tư số 71/2010/TT-BTC ngày 7/5/2010. Sau khi báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của lãnh đạo Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Thông báo giá cho xe nhập khẩu nguyên chiếc của các thành viên VAMA có được coi là giá giao dịch thông thường không?

Điểm 1 Điều 4 Thông tư số 71/2010/TT-BTC ngày 7/5/2010 của Bộ Tài chính quy định: Nguyên tắc xác định giá giao dịch thông thường trên thị trường:

“Giá giao dịch thông thường trên thị trường được xác định căn cứ cơ sở dữ liệu của cơ quan thuế thu thập từ: giá bán do cơ sở kinh doanh kê khai với cơ quan thuế; thông tin về giá từ các cơ quan quản lý nhà nước khác (cơ quan hải quan, Trung tâm thẩm định giá thuộc Sở Tài chính tỉnh, thành phố, Sở Công thương); Hiệp hội ô tô Việt Nam (VAMA); giá mua, giá bán xe ô tô, xe hai bánh gắn máy cùng chủng loại của cơ sở kinh doanh tại cùng địa phương hoặc ở địa phương khác; thông tin thu thập từ người tiêu dùng; giá xe ô tô, xe hai bánh gắn máy trên các phương tiện thông tin đại chúng như báo, tạp chí, bản tin thị trường, website.”

Căn cứ quy định trên, thông báo giá cho xe nhập khẩu nguyên chiếc của các thành viên VAMA không được coi là giá giao dịch thông thường trên thị trường.

2. Phân biệt quy định tại Điểm 1 và Điểm 2 của Điều 3?

Tại Điều 3 Thông tư số 71/2010/TT-BTC ngày 7/5/2010 của Bộ Tài chính quy định:

“1. Trường hợp cơ sở kinh doanh xe ô tô, xe hai bánh gắn máy thực hiện niêm yết giá bán phù hợp với giá giao dịch thông thường trên thị trường và bán đúng giá giao dịch thông thường trên thị trường hoặc thấp hơn 5% thì được tính thuế theo giá niêm yết (giá niêm yết phải thông báo cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp biết theo từng thời điểm). Các trường hợp có niêm yết giá bán xe ô tô, xe hai bánh gắn máy nhưng bán không đúng quy định trên thì bị ấn định giá bán ra theo giá giao dịch thông thường trên thị trường và ấn định số thuế phải nộp.

2. Trường hợp các cơ sở sản xuất lắp ráp xe ô tô, xe hai bánh gắn máy trong nước bán sản phẩm của mình theo giá thống nhất trong cả nước hoặc từng khu vực,

tùng địa phương thì thuế GTGT, thuế TNDN tính theo giá do cơ sở sản xuất, lắp ráp công bố tại từng thời điểm. Giá bán thống nhất do cơ sở sản xuất quy định phải công bố công khai và gửi cho cơ quan thuế trực tiếp quản lý biết. Trường hợp cơ sở kinh doanh xe ô tô, xe hai bánh gắn máy ghi hoá đơn thấp hơn giá đã công bố và thông báo với cơ quan thuế trực tiếp quản lý thì cơ sở kinh doanh bị ấn định thuế theo giá đã thông báo. ”

Căn cứ các quy định trên, Điểm 1 Điều 3 áp dụng đối với cơ sở thương mại kinh doanh xe ô tô, xe hai bánh gắn máy nhập khẩu; Điểm 2 Điều 3 áp dụng đối với cơ sở sản xuất lắp ráp xe ô tô, xe hai bánh gắn máy trong nước bán sản phẩm của mình theo giá thống nhất và cơ sở thương mại kinh doanh xe ô tô, xe hai bánh gắn máy sản xuất lắp ráp trong nước.

3. Trường hợp bán theo lô lớn, bán giá ưu đãi, bán khuyến mại?

Điều 1 Thông tư số 71/2010/TT-BTC ngày 7/5/2010 của Bộ Tài chính quy định về đối tượng áp dụng như sau:

“Cơ sở kinh doanh xe ô tô, xe hai bánh gắn máy ghi giá bán xe ô tô, xe hai bánh gắn máy trên hóa đơn giao cho người tiêu dùng thấp hơn giá giao dịch thông thường trên thị trường thì cơ sở kinh doanh xe ô tô, xe hai bánh gắn máy bị ấn định giá bán ra theo giá giao dịch thông thường trên thị trường và ấn định số thuế phải nộp”

Tại Điểm 2 Điều 2 Thông tư số 71/2010/TT-BTC ngày 7/5/2010 của Bộ Tài chính quy định như sau:

“Người tiêu dùng xe ô tô, xe hai bánh gắn máy là tổ chức, cá nhân mua xe ô tô, xe hai bánh gắn máy thực hiện nộp lệ phí trước bạ khi đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng xe ô tô, xe hai bánh gắn máy. Tổ chức, cá nhân có hoạt động kinh doanh thương mại (có Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, có mã số thuế) mua ô tô, xe hai bánh gắn máy để kinh doanh (để tiếp tục bán ra) thì tổ chức, cá nhân kinh doanh này không được coi là người tiêu dùng ô tô, xe hai bánh gắn máy.

Căn cứ các quy định trên, trường hợp nhà sản xuất bán theo lô lớn, bán giá ưu đãi, bán khuyến mại tới người tiêu dùng (theo định nghĩa tại Điểm 2 Điều 2 Thông tư số 71/2010/TT-BTC) mà chính sách giá cụ thể này được ghi trong nghị quyết của Hội đồng quản trị hoặc quyết định của Ban giám đốc cơ sở sản xuất, lắp ráp ô tô, xe hai bánh gắn máy; thực hiện niêm yết công khai và thông báo cho cơ quan quản lý thuế trực tiếp biết theo từng thời điểm thì giá bán trong những trường hợp này được coi là giá giao dịch thông thường trên thị trường.

4. Thủ tục thông báo cho cơ quan thuế giá bán lẻ đề xuất?

Căn cứ quy định tại Điểm 1, Điểm 2 Điều 3 Thông tư 71/2010/TT-BTC, các cơ sở kinh doanh xe ô tô, xe hai bánh gắn máy thực hiện thông báo cho cơ quan thuế giá bán lẻ đề xuất như sau: Cơ sở kinh doanh xe ô tô, xe hai bánh gắn máy công bố

giá công khai theo từng thời điểm, đồng thời gửi một bản công bố giá cho cơ quan thuế quản lý trực tiếp biết.

Tổng cục Thuế trả lời đề Hiệp hội các nhà sản xuất ô tô được biết./3

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ PC (2b)
- Tổng cục hải quan
- Lưu: VT, CS(3).g

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Lê Hồng Hải